CTCP Đầu tư Sản xuất và Thương mại HCD (HSX: HCD)

FireAnt

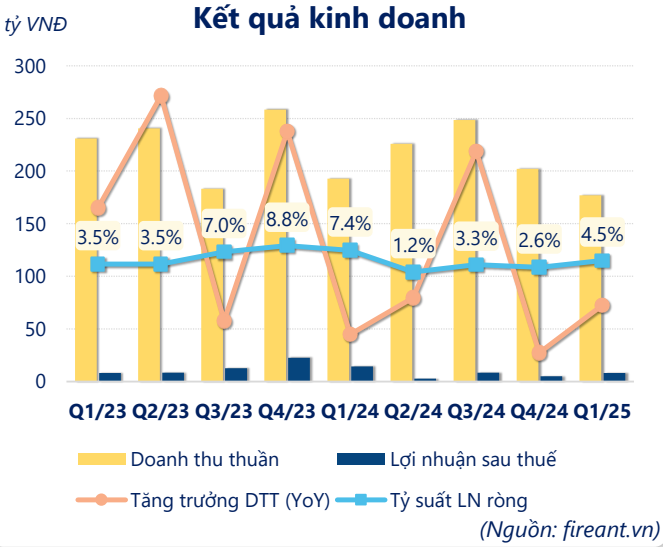
Ngày 31/03/2025	7,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.2%	**-13.7%**	**-23.9%**

ROE — 2024: **6.5%** — +/- YoY ▼ 5.5%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	177 tỷ VNĐ	▼ 25.0 ▼ 12.4%	▼ 16.0 ▼ 8.3%
LN gộp	13.0 tỷ VNĐ	▲ 2.60 ▲ 24.6%	▼ 7.20 ▼ 35.9%
LN thuần	10.0 tỷ VNĐ	▲ 3.52 ▲ 55.0%	▼ 6.90 ▼ 40.6%
LN sau thuế	8.03 tỷ VNĐ	▲ 2.87 ▲ 55.7%	▼ 6.27 ▼ 43.8%

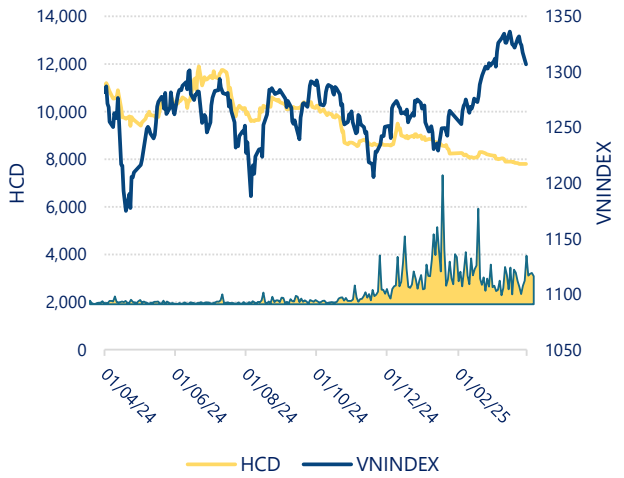
	2024	YoY
DT thuần	869 tỷ VNĐ	▼ 44.0 ▼ 4.8%
LN gộp	54.1 tỷ VNĐ	▼ 15.1 ▼ 21.8%
LN thuần	37.8 tỷ VNĐ	▼ 25.7 ▼ 40.5%
LN sau thuế	30.2 tỷ VNĐ	▼ 21.7 ▼ 41.8%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

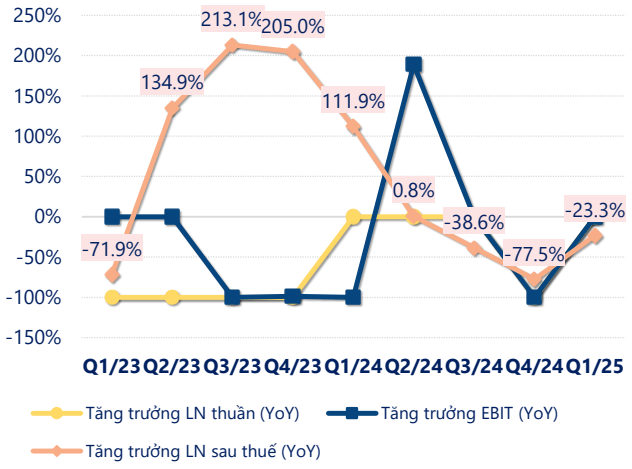
Lịch sử giá



CTCP Đầu tư Sản xuất và Thương mại HCD (HSX: HCD)

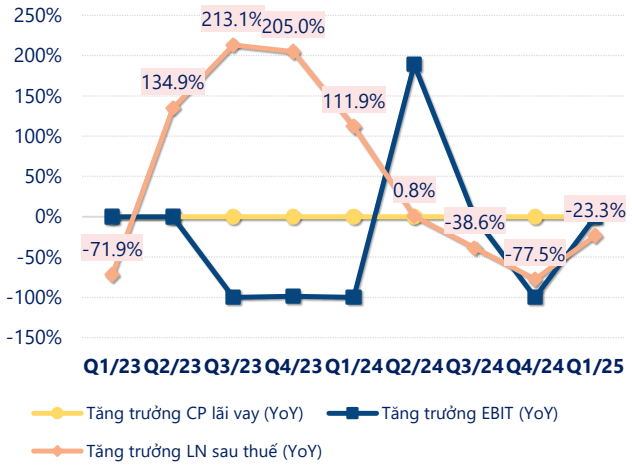
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



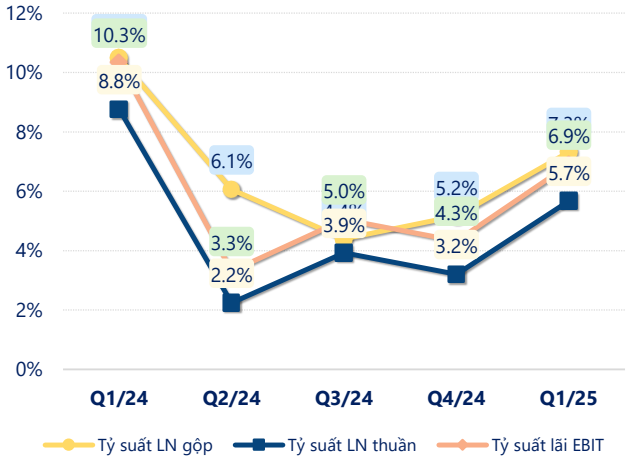
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



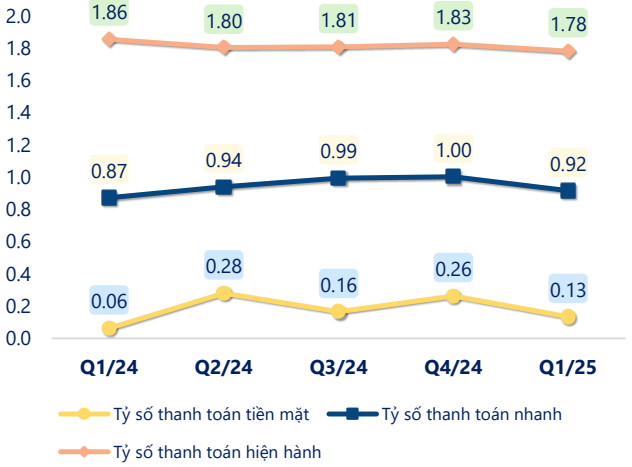
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



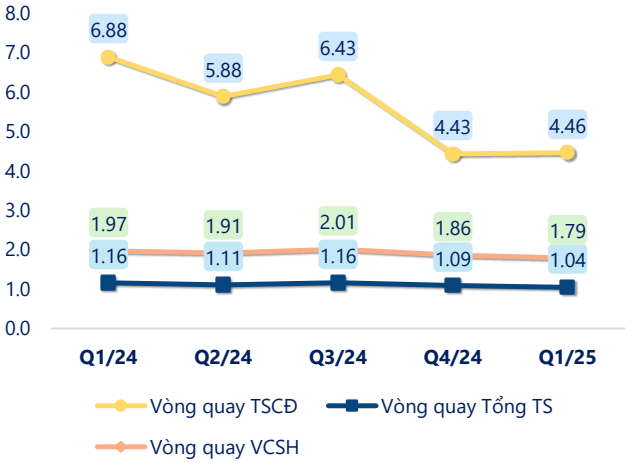
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



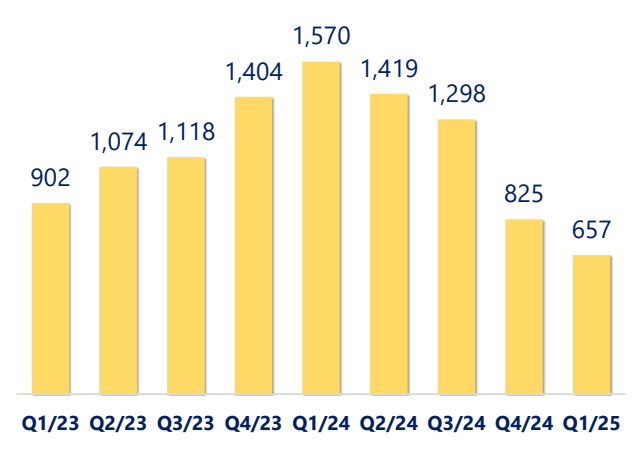
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

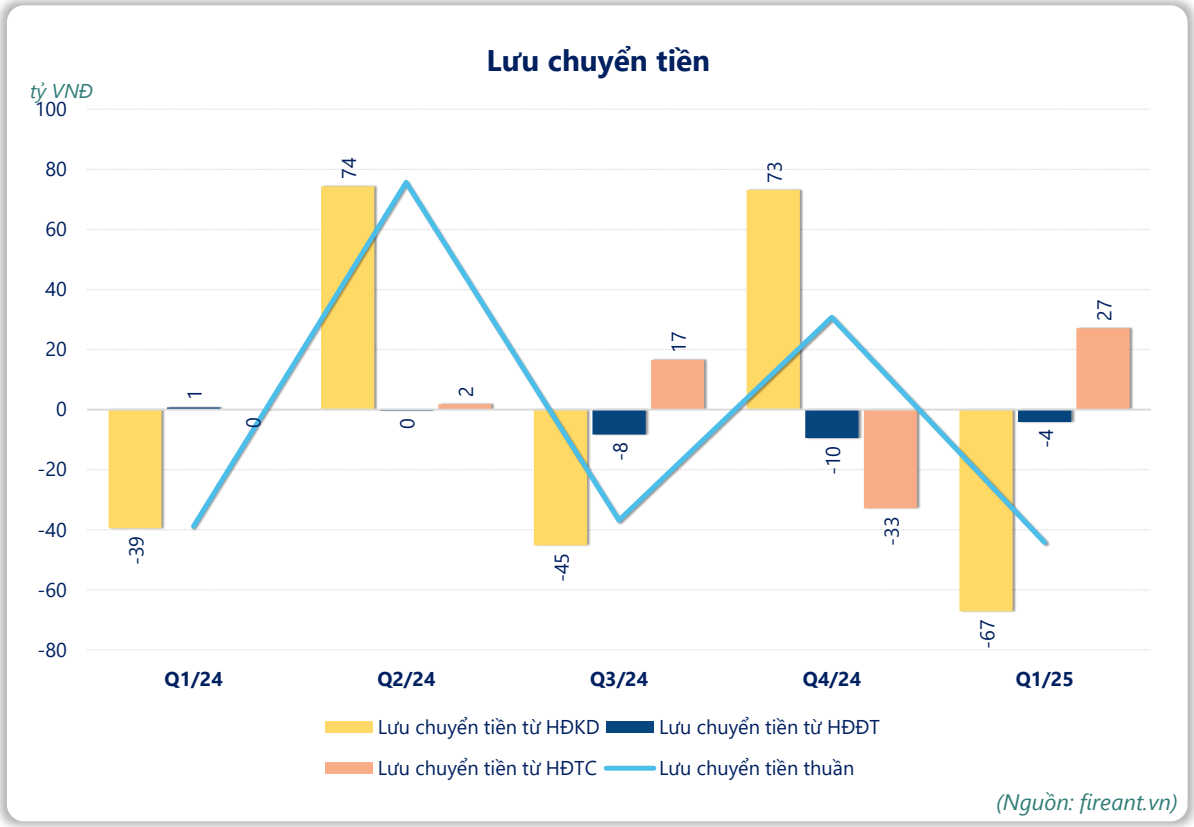


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư Sản xuất và Thương mại HCD (HSX: HCD)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**177**	**193**	**-8.3%**	**869**	**913**	**-4.8%**
Giá vốn hàng bán	164	173	-5.2%	815	844	-3.4%
Lợi nhuận gộp	13.0	20.2	-35.9%	54.1	69.2	-21.8%
Doanh thu HĐTC	0.10	0.76	-87.5%	4.20	12.1	-65.3%
Chi phí TC	2.16	3.02	-28.6%	16.2	15.8	2.0%
Chi phí lãi vay	2.16	3.02	-28.6%	10.6	12.4	-14.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.25	0.11	125%	0.40	0.46	-11.7%
Chi phí QLDN	**0.61**	**0.93**	**-34.9%**	**3.98**	**1.50**	**165%**
LN thuần từ HĐKD	10.0	16.9	-40.6%	37.8	63.5	-40.5%
Lợi nhuận khác	**0**	**0.00**		**-0.01**	**-0.17**	**96.7%**
LN trước thuế	10.0	16.9	-40.6%	37.7	63.3	-40.4%
Lợi nhuận sau thuế	**8.03**	**14.3**	**-43.8%**	**30.2**	**51.9**	**-41.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**8.03**	**14.3**	**-43.8%**	**30.2**	**51.9**	**-41.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)